

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện,
trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách
địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp
công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương
hoặc các hoạt động từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số**

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 483/SKHCN-VP ngày 30/01/2026 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc các hoạt động từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Thực hiện khoản 3 Điều 29 Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành Danh mục Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật, nghị định và thông tư; ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 06262/UBND-NC ngày 22 tháng 10 năm 2025 về việc xây dựng dự thảo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh. Sở Tư pháp nhận thấy việc Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu xây dựng “*Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc các hoạt động từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số*” là cần thiết, phù hợp với nhiệm vụ được giao.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc các hoạt động từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số (dự thảo Nghị quyết), đã thể hiện được phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng phù hợp với nội dung quy định cụ thể của văn bản. Tuy nhiên, cần xem lại nội dung viện dẫn tại phạm vi điều chỉnh để hoàn chỉnh cho phù hợp.

**3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với chủ trương, đường
lối của Đảng**

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị quyết, đối chiếu với chủ trương, đường lối của Đảng. Sở Tư pháp nhận thấy, dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc các hoạt động từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số, đảm bảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.

4. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Nghị quyết

a) Về tính hợp Hiến, hợp pháp: Đối chiếu nội dung của dự thảo Nghị quyết với các quy định của pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc các hoạt động từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số, thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp.

b) Về tính thống nhất của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống pháp luật, gồm các căn cứ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15; Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 210/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; Nghị định số 97/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia; Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số.

Đối chiếu các căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc các hoạt động từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

5. Nguồn tài chính, nguồn lực bảo đảm thi hành Quyết định

Qua xem xét nội dung đề nghị của cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết và Tờ trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Sở Tư pháp nhận thấy cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc các hoạt động từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số chưa dự kiến rõ tài chính, nguồn lực (đủ hay không đủ) để đảm bảo thi hành Nghị quyết khi Nghị quyết được ban hành và triển khai thực hiện trong thực tế.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự thủ tục soạn thảo văn bản

- Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày: Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn chỉnh theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Về trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản: Dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc các hoạt động từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số, được cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng, lấy ý kiến và gửi thẩm định theo quy định.

7. Ý kiến của Cơ quan thẩm định

Đề dự thảo Nghị quyết được ban hành chặt chẽ, đảm bảo tính thống nhất, khả thi, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, làm rõ một số nội dung trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, cụ thể như sau:

*** Đối với dự thảo Nghị quyết**

- Về hình thức ban hành văn bản: Nghị quyết được xây dựng theo hình thức “*ban hành Quy định*”, tuy nhiên, Quy định được ban hành kèm theo có 10 Điều (không bố cục Chương), đồng thời, kèm theo các Phụ lục. Do đó, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, tham mưu ban hành Nghị quyết theo hình thức “*quy định trực tiếp*” cho chặt chẽ hơn.

- Về tên gọi: Đề nghị xác định rõ nhiệm vụ được giao, sự cần thiết quy định “được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc”, trong đó nghiên cứu sự phù hợp của từ “*hoặc*” trong quy định, vì nội dung dự thảo đang quy định cả hai nội dung “các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số” và “các hoạt động từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số” để

điều chỉnh cho thống nhất với nội dung quy định cụ thể của dự thảo Nghị quyết. Đồng thời, bổ sung cụm từ “*trên địa bàn tỉnh Cà Mau*” vào cuối trên gọi cho chặt chẽ.

- Về căn cứ ban hành: Đề nghị rà soát, sử dụng các căn cứ ban hành văn bản cho phù hợp theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trong đó, cần nhắc bỏ các căn cứ: “*Nghị định số 97/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia; Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật*”, vì không liên quan trực tiếp đến nội dung thảo Nghị quyết.

- Tại Điều 2: Đề nghị làm rõ cơ sở quy định “*Nghị quyết này có hiệu lực thi hành... đến ngày 31 tháng 12 năm 2030*” để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

*** Đối với dự thảo Quy định**

- Về tên gọi: Quy định cho thống nhất với tên gọi của dự thảo Nghị quyết.

- Điều 1: Tại khoản 3 Điều 29 Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15 giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các nội dung quy định tại khoản 2 Điều này phù hợp với điều kiện của địa phương*”, tuy nhiên, nội dung quy định tại dự thảo thể hiện “*theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Luật Công nghiệp công nghệ số*” là không phù hợp. Do đó, Đề nghị nghiên cứu quy định tại Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, để quy định phạm vi điều chỉnh cho phù hợp, cần thể hiện rõ “*quy định chi tiết khoản... Điều.... Luật Công nghiệp công nghệ số*”.

- Điều 2: Đề nghị rà soát, hoàn chỉnh theo hướng quy định rõ theo từng nhóm đối tượng, gồm các cơ quan có trách quản lý nhà nước, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp và nhóm các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cho chặt chẽ.

- Điều 3: Đề nghị rà soát, xác định rõ những vấn đề mang tính nguyên tắc để quy định cho chặt chẽ, cụ thể: tại khoản 1 cần làm rõ cơ sở quy định nội dung này; tại khoản 2 chưa đảm bảo nội dung nguyên tắc và chưa thống nhất với các hoạt động hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Luật Công nghiệp công nghệ số.

- Điều 4: Chưa thể hiện rõ tiêu chí và điều kiện hỗ trợ đối với “*Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số*” và “*các hoạt động từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số*” theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của

Luật Công nghiệp công nghệ số. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, xác định rõ tiêu chí và điều kiện hỗ trợ theo từng nội dung được giao phù hợp với điều kiện của địa phương, có giải trình cụ thể cơ sở quy định các tiêu chí và điều kiện hỗ trợ tại quy định này để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

+ Về tiêu chí tại Khoản 1: Nội dung quy định này khác hoàn toàn so với nội dung dự thảo gửi lấy ý kiến. Do đó, cần làm rõ cơ sở của sự thay đổi này, đồng thời, cần thể hiện rõ, phải đáp ứng tất cả các tiêu chí hay chỉ cần một trong các tiêu chí để được hỗ trợ cho chặt chẽ.

Ngoài ra, cần nghiên cứu thêm các quy định có liên quan đối với “Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số”, như: Tại khoản 1 Điều 29 của Luật Công nghiệp công nghệ số quy định “Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số là ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư, được hưởng ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật về đầu tư; thuế; đất đai và pháp luật khác có liên quan”; khoản 7 Điều 3 Luật Đầu tư năm 2025 quy định: Dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo là dự án đầu tư thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh;... để xây dựng các tiêu chí phù hợp với điều kiện của địa phương.

Điểm a: Đề nghị rà soát, hoàn chỉnh cho chặt chẽ, rõ chủ thể và phù hợp với nội dung tiêu chí.

Điểm b: Nghiên cứu sự phù hợp của quy định “*Trường hợp nhiều dự án cùng **đáp ứng điều kiện hỗ trợ** theo Nghị quyết này thì **ưu tiên** lựa chọn đối với các công nghệ số thuộc nhóm công nghệ chiến lược theo quy định của pháp luật phục vụ cho các ngành kinh tế mũi nhọn; vùng động lực phát triển của tỉnh; có sở hữu hoặc có khả năng đăng ký giải pháp hữu ích hoặc sáng chế; thời gian nộp hồ sơ và trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách hằng năm của tỉnh*”, vì nội dung này quy định về “**Tiêu chí**” nhưng lại quy định “**đáp ứng điều kiện hỗ trợ**” là chưa thống nhất. Do đó, đề nghị rà soát, xác định rõ nội dung cần quy định chặt chẽ, thống nhất trong văn bản.

+ Về điều kiện hỗ trợ tại Khoản 2: Đề nghị rà soát, xác định rõ điều kiện hỗ trợ đối với “Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số” và “các hoạt động từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số” để hoàn chỉnh cho chặt chẽ, phù hợp với nội dung được giao. Trong đó, Điểm c: Đề nghị nghiên cứu sự phù hợp khi quy định thẩm quyền “**Sở Khoa học và Công nghệ quyết định mức hỗ trợ theo từng hồ sơ...**”, đồng thời, nội dung này không thống nhất với tên của Khoản này. Do đó, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp; Điểm d và đ: không quy định “điều kiện hỗ trợ” theo tên của Khoản này. Do đó, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, đặt các nội dung quy định này tại vị trí phù hợp.

- Điều 5: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại trình tự, thủ tục hỗ trợ để hoàn chỉnh cho chặt chẽ, thống nhất với tên Điều; đối với cụm từ “*(chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo)*” phải gắn với các nội dung tương ứng cho dễ áp dụng. Đồng thời, giải trình rõ sự cần thiết và tác động của thành phần hồ sơ đối với việc hỗ trợ để làm cơ sở trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Điều 6:

+ Không in đậm tên các khoản.

+ Khoản 2: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ ý kiến đóng góp của Sở Tài chính “*Đề nghị đơn vị thuyết minh thêm căn cứ xây dựng mức hỗ trợ nêu trên và dự kiến nguồn lực ngân sách phải hỗ trợ hàng năm; hỗ trợ giai đoạn từ khi Nghị quyết ban hành đến 31/12/2030*” để làm cơ sở trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đồng thời, điều chỉnh nội dung quy định “*Mức hỗ trợ*” trước nội dung hỗ trợ.

- Điều 7: Chưa thống nhất giữa tên và nội dung cụ thể của Điều này, do đó cần nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp. Đồng thời, đề nghị quy định rõ nội dung “*giám sát và đánh giá*” của “*Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức giám sát, kiểm tra, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất; kết quả giám sát được công bố công khai theo quy định*”, để tránh trùng lặp với chức năng giám sát được quy định tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị quyết. Ngoài ra, “*kết quả giám sát*” được quy định “*công bố theo quy định*”, vậy, kết quả “*kiểm tra, đánh giá*” thì sẽ như thế nào? cần được quy định cho chặt chẽ, thống nhất trong văn bản.

+ Nội dung quy định về giám sát đã được thể hiện tại điểm d khoản 2 Điều 5 dự thảo Quy định và tại Bước 4 Mục III phụ lục I kèm theo. Do đó, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu quy định nội dung này cho phù hợp, tránh sự trùng lặp, không thống nhất.

- Điều 8: Chưa thống nhất giữa tên và nội dung cụ thể của Điều này, do đó cần nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp. Khoản 1: Nghiên cứu sự phù hợp của quy định “*Sở Khoa học và Công nghệ có quyền thu hồi toàn bộ kinh phí hỗ trợ đã giải ngân và xử lý theo quy định pháp luật*”.

- Điều 10:

+ Về tên Điều: Đề nghị bỏ cụm từ “*tổ chức thực hiện*”, vì thừa.

+ Về nội dung: Đề nghị rà soát, bám sát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức để quy định trách nhiệm cho phù hợp, trong đó lưu ý vai trò của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện. Tại khoản 1: cần thể hiện rõ Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định, nghiệm thu và tổng hợp báo cáo kết quả “*nội dung gì?*” cho chặt chẽ.

*** Đối với các dự thảo Phụ lục kèm theo Nghị quyết**

- Đề nghị cơ quan soạn thảo đưa ra cơ sở “*điều kiện của địa phương*” để quy định cho từng Phụ lục, để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định “*tính phù hợp*” của quy định.

- Thể thức và kỹ thuật trình bày, thực hiện theo Mẫu số 26 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 178/2025/NĐ-CP.

- Phụ lục I:

+ Tên Phụ lục quy định “*Biểu mẫu kèm theo Nghị quyết*”, tuy nhiên, nội dung quy định “*Quy trình thực hiện*” là không thống nhất, cần đưa nội dung “*Biểu mẫu kèm theo Nghị quyết*” quy định tại Phụ lục II sẽ phù hợp hơn.

+ Khoản 2 Mục II quy định “*Hỗ trợ được thực hiện theo hình thức hỗ trợ sau đầu tư (trừ các trường hợp đặc biệt do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định)*”, đề nghị nghiên cứu sự trùng lặp, không thống nhất với quy định “*Các khoản hỗ trợ được thực hiện theo hình thức hỗ trợ sau đầu tư, căn cứ trên kết quả nghiệm thu thực tế*” tại điểm d khoản 2 Điều 4 dự thảo Quy định này.

+ Bước 2 Mục III: Điểm c khoản 3 quy định “*Đảm bảo tiêu chí, điều kiện hỗ trợ theo Điều 3 Nghị quyết*” tuy nhiên, Điều 3 Nghị quyết quy định về “*Tổ chức thực hiện*” và Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết quy định về “*Nguyên tắc hỗ trợ*” không phải “*tiêu chí, điều kiện hỗ trợ*” như quy định viện dẫn; đồng thời, điểm d khoản 3 quy định “*Xác định mức hỗ trợ theo quy định tại Phụ lục II*”, tuy nhiên, Phụ lục II quy định các “*Biểu Mẫu*” không quy định “*mức hỗ trợ*” như quy định viện dẫn. Do đó, cơ quan soạn thảo cần rà soát toàn diện nội dung các dự thảo để quy định viện dẫn cho phù hợp.

+ Bước 3 Mục III:

Khoản 1: Đề nghị nghiên cứu sự phù hợp của quy định “***Sở Khoa học và Công nghệ quyết định mức hỗ trợ theo từng hồ sơ, phù hợp khả năng cân đối ngân sách của tỉnh sau khi có ý kiến thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh***”, đồng thời, nội dung quy định này trùng lặp với nội dung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 dự thảo Quy định này.

Điểm a khoản 3: Nội dung quy định không thống nhất với tên của Quyết định tại Mẫu số 03.

+ Khoản 2 Bước 4 Mục III: Nội dung quy định về “*kiểm tra, giám sát*” cũng được quy định tại khoản 2 Điều 7 dự thảo Quy định này. Do đó, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu quy định tại một vị trí phù hợp, tránh trùng lặp, không thống nhất.

- Phụ lục II: Bỏ quy định (*Ban hành kèm theo Nghị quyết số .../2026/NQ-HĐND*)” tại Mẫu số 02 và Mẫu số 03 cho phù hợp. Đồng thời, bỏ quy định “**QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KINH PHÍ HỖ TRỢ DỰ ÁN, HOẠT ĐỘNG KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO TRONG CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ**” tại Mẫu số 03 cho thống nhất.

*** Đối với dự thảo Tờ trình**

- Khoản 1 Mục I quy định “*Cơ sở chính trị, pháp lý*”, chỉ cần bổ cục nội dung này thành 2 điểm “*Cơ sở chính trị*” và “*Cơ sở pháp lý*”. Nội dung được nêu tại “*Sự cần thiết*” là nội dung quy định về “*Cơ sở pháp lý*”. Do đó, cần bổ cục lại cho phù hợp.

- Mục IV: Đề nghị điều chỉnh “*Bố cục và nội dung*” của văn bản cho thống nhất với dự thảo Nghị quyết, sau khi được điều chỉnh.

- Tại Mục V: Đưa những nội dung bổ sung mới so với dự thảo văn bản gửi thẩm định vào Mục này, để làm cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tại Mục VI: Cơ quan soạn thảo cần dự kiến điều rõ kiện về tài chính, nguồn lực (đủ hay không đủ) để đảm bảo thi hành Nghị quyết khi Nghị quyết được ban hành và triển khai thực hiện trong thực tế.

- Về tài liệu gửi kèm theo: Nghiên cứu khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP để quy định và gửi tài liệu kèm theo cho phù hợp.

*** Đối với Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý:** Đề nghị sắp xếp theo thứ tự “từng nhóm vấn đề, điều, khoản” để tiếp thu, giải trình, để cơ quan có thẩm quyền dễ nghiên cứu, xem xét, quyết định. Đồng thời, Bổ sung ngày ban hành văn bản cho phù hợp.

*** Đối với Bản thuyết minh**

Nội dung thiết minh là “*cơ sở quy định*” nội dung chính của dự thảo văn bản, để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định sự phù hợp của quy định, không đưa nội dung của “*dự thảo văn bản*” vào cột thuyết minh. Ngoài ra, bổ sung ngày, tháng của văn bản cho phù hợp.

*** Đối với Biểu mẫu đánh giá tác động của thủ tục hành chính:** Nghiên cứu nội dung hướng dẫn trả lời tại Biểu mẫu số 01/ĐGTD-BHM Phục lục III ban hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, để trả lời cho phù hợp. Đồng thời, bổ sung ngày ban hành văn bản cho phù hợp.

Trên cơ sở các nội dung thẩm định nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo “*Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương hoặc các hoạt động từ Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ số*” chỉ đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết sau khi tiếp thu làm rõ một số nội dung, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo nội dung được nêu tại Báo cáo thẩm định này.

Sở Tư pháp gửi Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- GD Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL (L).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Quốc Sử